

## **KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT PHẠM VĂN NGHỊ GIAI ĐOẠN 2021 – 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

### **I, GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG**

Trường THPT Phạm Văn Nghị được thành lập năm 1976, sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Nằm trên địa bàn xã Yên Cường, huyện Ý Yên, ra đời trong bối cảnh nước nhà vừa được thống nhất, qua 45 năm xây dựng và phát triển, với những kết quả đã đạt được cùng những đóng góp to lớn trong sự nghiệp trồng người, trường THPT Phạm Văn Nghị đã vinh dự được nhận nhiều Bằng khen của Bộ giáo dục, UBND tỉnh Nam Định, nhiều nhà giáo đạt các danh hiệu CSTĐ, Giáo viên giỏi các cấp. Tổ chức Đảng trong nhà trường luôn đạt danh hiệu tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh và trong sạch vững mạnh tiêu biểu; Công đoàn nhà trường hoạt động có hiệu quả, luôn đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở vững mạnh, là đơn vị được Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn giáo dục Việt Nam tặng Bằng khen. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường nhiều năm liên tục được công nhận là đơn vị lá cờ đầu trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên, được Trung ương Đoàn và Tỉnh đoàn tặng bằng khen; Tỷ lệ học sinh đạt điểm sàn vào các trường Đại học những năm gần đây đều đạt từ 90 đến 99%

Đến nay, trước những yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, trường THPT Phạm Văn Nghị xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng, ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường THPT Phạm Văn Nghị có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo của tỉnh Nam Định trong giai đoạn mới.

## II, CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

### 1, CƠ SỞ PHÁP LÝ

Trong công cuộc xây dựng đổi mới đất nước, Đảng và nhà nước luôn coi phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Để thực hiện mục tiêu đó trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như:

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ;

Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI;

Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ , các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Trung ương, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 ban hành chương trình giáo dục phổ thông

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường THPT nhiều cấp học,

Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 58/2011-BGDĐT về việc đánh giá xếp loại học sinh THPT từ năm học 2020-2021.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2020-2025; kế hoạch số 74/KHUBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc Triển khai Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa,

hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Để thực hiện đường lối của Đảng, nhà nước và ngành giáo dục đòi hỏi các cơ sở giáo dục nói chung và trường THPT Phạm Văn Nghị nói riêng phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó trong giai đoạn phát triển mới.

## 2, CƠ SỞ THỰC TIỄN

Trong điều kiện toàn cầu hóa và kinh tế phát triển, các nước phát triển như Mỹ, Tây Âu, Úc,... đã có một nền giáo dục tiên tiến và phát triển, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên khắp thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với chúng ta.

Ở Đông Nam Á, những năm gần đây một số nước đang có bước phát triển kinh tế, xã hội ngoạn mục như Trung quốc, Hàn quốc, Nhật bản, Singapo... đó vừa là động lực, vừa là thách thức đối với các nước đang phát triển nói chung và Việt nam nói riêng cần phải có chiến lược phát triển mới trong đó có chiến lược phát triển giáo dục

Mặc dù trong điều kiện kinh tế đang phát triển, nước ta cũng đã chú trọng và tăng cường đầu tư cho giáo dục với mong muốn giáo dục nước ta thực sự đủ sức gia nhập cùng nền giáo dục thế giới. Hiện nay Đảng và nhà nước đang quyết tâm chỉ đạo thực hiện nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Trong 15 năm gần đây hệ thống giáo dục cả nước nói chung, tỉnh Nam Định nói riêng cũng được tăng cường, mở rộng, nhiều cơ sở giáo dục công lập mới được thành lập, các cơ sở giáo dục ngoài công lập cũng tiếp tục duy trì phát triển song song với việc thực hiện Quyết định 522/QĐ –TTg 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” phấn đấu đến năm 2025 ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tại các cơ sở giáo dục nghề... Đó là chủ trương đúng đắn phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội trong thời kỳ mới song cũng là thách thức đối với các cơ sở giáo dục trung học phổ thông trước sự cạnh tranh chất lượng đào tạo. Các trường THPT trong tỉnh nói chung, trong địa bàn huyện và lân cận nói riêng đều đang tìm kiếm giải pháp nâng chất lượng, thương hiệu nhà trường để thu hút đầu vào. Trên địa bàn huyện Ý Yên có tới 6 trường THPT công lập, 1 trường tư thục, 1 trung tâm GDTX và 1 cơ sở dạy nghề trong khi thực tế hiện nay sau khi hết THCS khoảng 15% học sinh không dự thi vào THPT mà chuyển sang học các trường đào tạo nghề hoặc đi làm nghề thủ công... Điều

đó đòi hỏi các cơ sở giáo dục nói chung và trường THPT Phạm Văn Nghị nói riêng phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 để phát triển thương hiệu nhà trường, thu hút học sinh đặc biệt học sinh khá giỏi vào trường.

### III: PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG

#### 1, Môi trường bên trong

##### 1.1 Thực trạng:

##### 1.1.1 Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Cán bộ quản lý: 4 đc
- Đội ngũ giáo viên 68 đc,
- Nhân viên văn phòng, bảo vệ 6 đc
- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 6 thạc sĩ.

##### 1.1.2 Học sinh, chất lượng đào tạo

- Tổng số lớp hiện nay: 30.
- Tổng số học sinh: 1206
- Đa số các em thuộc khu vực nông thôn, ngoan ngoãn nhưng còn hạn chế về mặt xã hội.
- Chất lượng học sinh trong 03 năm trở lại đây:

Kết quả xếp loại văn hóa:

Năm học	Tổng số HS	Học lực									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2017 - 2018	<b>1128</b>	<b>107</b>	<b>9.5</b>	<b>555</b>	<b>49.2</b>	<b>429</b>	<b>38.0</b>	<b>69</b>	<b>5.5</b>	<b>0</b>	<b>0.0</b>
2018 - 2019	1171	149	12.7	598	51.07	372	31.77	49	4.18	2	0.17
2019- 2020	1182	169	14.3	657	51.07	372	28.0	49	2.0	1	0.08

Kết quả xếp loại hạnh kiểm:

	Tổng số HS	Hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2017 - 2018	<b>1128</b>	<b>877</b>	<b>77.7</b>	<b>209</b>	<b>18.5</b>	<b>34</b>	<b>3.0</b>	<b>8</b>	<b>0.7</b>
2018 - 2019	1171	918	78.39	211	18.02	36	3.07	6	0.51
2019- 2020	1182	869	73,5	241	20.4	60	5.1	12	1,0

- Thi học sinh giỏi tỉnh các môn văn hóa, văn nghệ, thể thao: Xếp trong tốp khá, các năm đều được tặng cờ Giải Ba, Khuyến khích của Tỉnh.

- Tỷ lệ đỗ thi tốt nghiệp : 99.5 %.

- Tỷ lệ thi đỗ ĐH, CĐ: 99% học sinh tốt nghiệp có điểm 3 môn tổ hợp xét đại học từ 15đ trở lên, trong đó đạt 25đ trở lên là 29% và 27đ trở lên trên là 5,1% năm 2020.

- Chất lượng giáo dục của nhà trường ở mức trung bình của tỉnh Nam Định.

### 1.1.3. Cơ sở vật chất

+ Diện tích đất đai: 21.000 m<sup>2</sup>

+ Về xây dựng cơ bản: Khu lớp học: Gồm 02 dãy nhà 03 tầng, khu thực hành 1 dãy 3 tầng, khu hoạt động chuyên môn: 1 dãy nhà 2 tầng, Khu hiệu bộ - văn phòng: 2 dãy nhà 2 tầng.; khu thể thao: 1 nhà đa năng 1000 m<sup>2</sup> Khu nhà để xe, sân tập thể dục. Cụ thể:

- Phòng học: 30

- Phòng thực hành: 06

- Phòng Thư viện: 02 ,

- Phòng tin học: 02

- Nhà giáo dục thể chất: 1

- Phòng đa năng: 2

- Phòng học liệu: 1

- Phòng làm việc: 15 (Ban giám hiệu, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, tổ chuyên môn, y tế học đường, giáo vụ, phòng họp hội đồng, phòng điều hành, phòng đón tiếp phụ huynh, phòng Tư vấn tâm lý.....)

- Nhà công vụ: 10 phòng

- Phòng truyền thông: 01

- Phòng y tế ;01

+ Thiết bị dạy học: Các thiết bị dạy học các bộ môn cho các khối lớp, mỗi khối 03 bộ.

+ Thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy học: máy tính 15, máy in 15....

Các công trình xây dựng cơ bản của nhà trường hầu hết đã sử dụng trên 20 năm nhưng chưa được đầu tư cải tạo nâng cấp, qua thời gian dài sử dụng nay đã xuống cấp cần thiết phải được cải tạo nâng cấp.

## **1.2. Điểm mạnh**

### *1.2.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu.*

- Ban giám hiệu là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

- Cơ cấu bộ máy nhà trường phù hợp, các tổ chuyên môn được cơ cấu hợp lý: Toán-tin; Lý- KTCN; Sinh-KTNN; Ngữ văn; Sử-Địa-GDCD; Hóa-TD-QP, Ngoại ngữ; Văn phòng.

### *1.2.2 Đội ngũ giáo viên, nhân viên.*

- Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trong công tác chấp hành tốt kỷ luật lao động, quy chế chuyên môn. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy.

### *1.2.3 Chất lượng đào tạo.*

- Tỷ lệ học sinh giỏi tăng, tỷ lệ học sinh đủ điều kiện xét tuyển đại học chiều hướng tăng cao (học sinh đạt điểm sàn xét đại học 97,27 %, trong đó từ 25đ là 106 hs = 29% , từ 27 đ trở lên 14 hs = 3%), học sinh có hạnh kiểm tốt đạt cao và ổn định

- Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm, các năm đều đạt giải Ba, khuyến khích toàn đoàn HSG các môn văn hóa, Các cuộc thi Hùng biện tiếng anh, thi KHKT, STEM, Olympic đều đạt giải.

### *1.2.4. Cơ sở vật chất:*

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay, tuy nhiên các công trình xây dựng lớn của nhà trường như khu lớp học, hiệu bộ... đều xây dựng trên 20 năm nên đang xuống cấp cần thiết phải cải tạo nâng cấp.

## 2.5 Huy động các nguồn lực xã hội:

Nhà trường đã tích cực phối hợp tốt với địa phương, với cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục quản lý học sinh và đã đạt được hiệu quả tốt trong việc phối hợp ba môi trường giáo dục: Nhà trường - Gia đình- Xã hội.

Trong những năm gần đây nhà trường đã tích cực trình SGD, UBND tỉnh đầu tư tăng cường CSVC các hạng mục còn thiếu để đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho hoạt động nhà trường đến nay đã được đáp ứng, nhưng do kinh phí của tỉnh còn hạn hẹp nên việc sửa chữa nâng cấp chưa được thực hiện.

Nhà trường đã huy động ủng hộ của các doanh nghiệp, các cựu học sinh, của cha mẹ học sinh đầu tư cải thiện môi trường giáo dục và các công trình phụ trợ.

### 1.2.6. Kết quả đạt được

Trường đã đạt chuẩn quốc gia năm 2018. Chất lượng giáo dục có tăng trưởng tốt so với đầu vào, tuy xếp thứ hạng trong tỉnh chưa cao nhưng so với đầu vào là một sự cố gắng đáng ghi nhận (Theo thống kê của SGD năm 2018-2019 tăng 10 bậc) đã tự khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục tỉnh Nam Định. Chất lượng HSG các năm đều đạt giải Ba và Khuyến khích toàn đoàn, công tác quản lý giáo dục của nhà trường có nhiều tiến bộ được học sinh và cha mẹ học sinh tin tưởng.

Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến, được BGD tặng bằng khen, chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn được CĐ tỉnh, TW đoàn tặng bằng khen. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ở mức trung bình của tỉnh Nam Định.

## 1.3. Điểm hạn chế.

### 1.3.1. Việc tổ chức quản lý điều hành của lãnh đạo, quản lý:

Chưa thật sự đồng bộ quyết liệt trong việc đổi mới cơ chế quản lý đáp ứng yêu cầu mới. Chưa chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường chưa nổi bật về chức năng nhiệm vụ của mình.

Việc điều hành và chỉ đạo công tác chuyên môn hiệu quả chưa cao, một số tổ trưởng chưa thật sự vào cuộc, sâu sát trong công tác chỉ đạo chuyên môn của tổ, ngại va chạm, đánh giá tổ viên, chưa chủ động thực hiện kế hoạch.

Chưa được chủ động tuyển chọn giáo viên, cán bộ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm cao.

Việc đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên theo chuẩn, đánh giá CC-VC còn mang tính động viên, chưa thực chất.

Đã coi trọng công tác thi đua khen thưởng song kinh phí đầu tư cho việc thi đua khen thưởng chưa thích đáng do cơ chế chưa cho phép và nguồn kinh phí còn hạn hẹp.

Biên chế dư thừa không điều chuyển được ảnh hưởng tới việc phân công lao động không công bằng giữa các bộ môn và gây khó khăn cho kinh phí hoạt động của nhà trường.

### *1.3.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên.*

Một bộ phận giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục học sinh, còn có tâm lý ngại đổi mới, ỉ nại. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của một số giáo viên còn yếu. Một bộ phận chưa nhận thức đúng vai trò trách nhiệm của mình, có biểu hiện chủ nghĩa cá nhân muốn tăng quyền lợi nhưng giảm trách nhiệm, làm việc hình thức đối phó, chưa chủ động, sáng tạo trong công việc, tinh thần hợp tác chưa tốt, Năng lực ngoại ngữ, tin học chưa đáp ứng được yêu cầu của đổi mới giáo dục hiện nay.

Việc tự học, tự bồi dưỡng còn có ở mức độ. Cập nhật thông tin phục vụ cho chuyên môn nghiệp vụ và hiểu biết chế độ chính sách, pháp luật còn nhiều hạn chế.

### *1.3.3. Chất lượng học sinh.*

Địa bàn tuyển sinh của nhà trường là khu vực nông thôn, nghề nghiệp thuần nông nên nhận thức của CMHS về đầu tư cho việc học tập của con cái có phần hạn chế.

Nguồn học sinh đầu mạnh của các trường THCS trên địa bàn đã được tuyển chọn vào trường chuyên Lê Hồng Phong và trường chất lượng cao Tống Văn Trân nên đầu vào của nhà trường không có những học sinh xuất sắc làm nhân tố điển hình. Mục đích học tập của học sinh có sự phân hóa rõ rệt, một phần nhỏ học sinh chưa có động cơ học tập đúng đắn, ý thức kém trong học tập và rèn luyện, một số học sinh bị tác động của mặt trái xã hội, đi học do sức ép của gia đình nên tâm lý ỉ nại, học tập hình thức, đối phó.

Tỉ lệ tuyển sinh theo chỉ tiêu của nhà trường và khu vực hàng năm thường dao động khoảng 90% số học sinh sự thi, học sinh ở mức trung bình yếu là có thể thi đỗ vào THPT nên chưa tạo động lực cho học sinh cố gắng ở cấp THCS.

### *1.3.4. Cơ sở vật chất.*

Tuy đủ về số lượng nhưng chất lượng các công trình xây dựng đã xuống cấp do thời gian sử dụng đã trên 20 năm nhưng chưa được cải tạo nâng cấp, các trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động giáo dục cũ kỹ, kinh phí nhà trường không đủ khả năng nâng cấp hoặc trang bị mới.



### 1.3.5. Về tài chính:

Ngoài khó khăn chung do tài chính của tỉnh nhà còn hạn hẹp thì việc biên chế nhà trường còn dôi dư cũng ảnh hưởng đến kinh phí dành cho các hoạt động và CSVC của nhà trường.

Địa phương là vùng thuần nông nên điều kiện thu nhập của người dân còn thấp cũng ảnh hưởng đến các hoạt động xã hội hóa của nhà trường.

## 2, Môi trường bên ngoài

### 2.1 Chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước:

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ, các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Trung ương, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2020-2025; kế hoạch số 74/KHUBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc Triển khai Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

### 2.2. Môi trường giáo dục địa phương:

Phong trào giáo dục của tỉnh Nam Định luôn là lá cờ đầu của toàn quốc là động lực quan trọng để thúc đẩy phong trào giáo dục. Các cơ sở giáo dục nói chung, khối THPT nói riêng đều tích cực tìm kiếm giải pháp không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục nhằm duy trì phát huy những thành tựu giáo dục của tỉnh nhà. Trong địa bàn huyện Ý Yên trong 15 năm gần đây từ 3 trường THPT (tỉ lệ tuyển sinh khoảng 60%) nay đã tăng lên 6 trường THPT công lập (tỉ lệ tuyển sinh

85%) để đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân địa phương đó là thuận lợi trong phong trào nhưng cũng tạo ra sự cạnh tranh đầu vào giữa các cơ sở giáo dục và chất lượng đầu vào thấp hơn.

Tại địa phương những năm gần đây sự ra đời và phát triển các khu công nghiệp thu hút hàng ngàn lao động phổ thông là yếu tố quan trọng phân hóa nguồn lực con người, thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, gia đình cùng với vấn đề khó khăn trong tìm kiếm việc làm của sinh viên ra trường cũng là yếu tố quan trọng phân hóa nhu cầu và động lực học tiếp THPT của phụ huynh và học sinh, tạo ra tư tưởng học cầm chừng.

### **2.3. Thời cơ và thuận lợi.**

- Đảng, nhà nước, bộ giáo dục cũng như các cấp, các ngành đang quyết liệt chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Phong trào giáo dục của tỉnh nhà có những bước phát triển mạnh mẽ, luôn dẫn đầu toàn quốc hàng chục năm.

- Nhân dân địa phương đang quan tâm đến công cuộc đổi mới của ngành giáo dục trong giai đoạn mới.

- Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống dạy tốt- học tốt trên 40 năm là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương, luôn được sự quan tâm chỉ đạo của tỉnh, sở Giáo dục, huyện ủy-UBND huyện và ủng hộ của chính quyền, nhân dân địa phương.

- Đội ngũ giáo viên cơ bản có tay nghề vững vàng bên cạnh đội ngũ giáo viên trẻ được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm tốt và có tinh thần ham học hỏi.

- Học sinh nhìn chung chăm ngoan, nguồn tuyển sinh vào lớp 10 ổn định, chất lượng giáo dục của nhà trường tăng theo từng năm.

### **2.4. Thách thức:**

- Chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới đã bắt đầu thực hiện ở tiểu học và sẽ thực hiện ở THPT vào năm 2022-2023 là một bước đổi mới quan trọng cả về lượng và về chất cần phải chuẩn bị và nỗ lực cao của CBQL, giáo viên để đáp ứng. Tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ sẽ xảy ra, một số môn học mới như tiếng dân tộc, ngoại ngữ 2, âm nhạc, nghệ thuật chưa có giáo viên đáp ứng.

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Tình độ cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của nền giáo dục, trong khi tư tưởng đội ngũ chưa thật sự đồng bộ tích cực, trách nhiệm cao để đáp ứng yêu cầu mới.

- Duy trì việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy một cách thường xuyên, vận dụng trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo và lòng khát khao cống hiến của giáo viên, nhân viên.

- Môi trường giáo dục, văn hóa, đời sống, lối sống của một bộ phận không nhỏ của thanh thiếu niên và người lớn ngoài xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố tiêu cực, trình độ dân trí của một bộ phận cha mẹ học sinh còn thấp chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập và rèn luyện của con em.

- Các trường THPT trên địa bàn cũng không ngừng đổi mới nâng cao chất lượng thu hút đầu vào tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường, nguy cơ tụt hậu có thể xảy ra nếu không có kế hoạch chiến lược khả thi và quyết tâm thực hiện hiệu quả.

### **3. Xác định các vấn đề ưu tiên.**

Nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về tư tưởng, tinh thần trách nhiệm, ý thức nghề nghiệp cũng như chuyên môn nghiệp vụ.

Bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chất lượng đổi mới PPDH-KTĐG học sinh theo hướng phát triển năng lực, tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh, đặc biệt quan tâm chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý, giáo viên. Tiếp cận và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tích cực ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh.

Tích cực tranh thủ sự ủng hộ của cấp trên để cải tạo nâng cấp khu lớp học, nhà hiệu bộ, tạo dựng môi trường xanh- sạch- đẹp - an toàn- thân thiện.

## **IV, ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC TỪ NĂM 2021 -2025, TẦM NHÌN 2030**

### **1. Sứ mệnh**

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện tích cực, có nền nếp kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi giáo viên, học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

### **2. Tầm nhìn**

Trở thành một ngôi trường thân thiện, chất lượng giáo dục cao, là nơi học sinh tin tưởng, lựa chọn để học tập và rèn luyện và là nơi để giáo viên luôn có khát vọng vươn lên.

### **3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường**

- Tinh thần trách nhiệm - Sáng tạo đổi mới
- Hợp tác, chia sẻ - Đoàn kết, dân chủ
- Kỷ cương, nền nếp - Truyền thống, hội nhập.

## **V, MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

*Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và hội nhập.*

*Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường Chuẩn quốc gia giai đoạn 2, trường xanh-sạch- đẹp- an toàn và đạt kiểm định chất lượng vào năm 2023*

### **2. Chỉ tiêu cụ thể.**

#### *2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên*

- Đảm bảo đủ số lượng cán bộ quản lý, có năng lực quản trị, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục.
- Đủ số lượng giáo viên cân đối các bộ môn.
- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90%
- CBQL, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo CNTT, có năng lực ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu công việc đảm nhiệm.
- Có trên 15% cán bộ và giáo viên có trình độ Thạc sỹ.

#### *2.2. Học sinh*

- Qui mô trường lớp:
  - + Duy trì quy mô lớp học: 30 lớp.
  - + Học sinh: Duy trì sĩ số theo chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

- **Chất lượng giáo dục văn hóa:**

+ Loại Giỏi : 25%

+ Loại Khá 45%

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 2%

+ Loại kém : không có học sinh kém.

+ **Thi đỗ Đại học, Cao đẳng:** Tỷ lệ thi đỗ ĐH, CĐ: 99% học sinh tốt nghiệp có điểm 3 môn tổ hợp xét đại học đạt từ 15đ trở lên, trong đó trên 32% đạt 25đ trở lên ( Đã đạt 29%) và 27đ trở lên trên 7% ( Đã đạt 5,1%)

+ Thi học sinh giỏi tỉnh: Các đội tuyển văn hóa đạt từ thứ 20 trở lên, toàn đoàn duy trì trong top 15 trường dẫn đầu.

+ Tham gia đủ các cuộc thi khác phần đầu 100% các đội đều đạt từ thứ 20 trở lên.

- **Chất lượng giáo dục đạo đức.**

+ Chất lượng đạo đức: 96 % hạnh kiểm khá, tốt.

Không có học sinh vi phạm pháp luật hoặc tệ nạn xã hội.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện... Học sinh có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, sáng tạo và khát vọng vươn lên.

+ Đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của cha mẹ học sinh và xã hội.

**2.3. Cơ sở vật chất.**

Hoàn thành nâng cấp phòng học, nhà hiệu bộ ; 80% bàn ghế 2 chỗ ngồi, nâng cấp trang thiết bị các phòng làm việc theo hướng hiện đại.

Trang bị đủ máy chiếu hoặc ti vi ở các lớp học, thiết bị giáo dục đáp ứng yêu cầu tối thiểu của chương trình giáo dục phổ thông mới.

Cải tạo môi trường đạt chuẩn Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn.

**2.4. Xây dựng trường chuẩn quốc gia và chuẩn kiểm định chất lượng**

Đạt Chuẩn quốc gia giai đoạn 2 và đạt Kiểm định chất lượng bằng đánh giá ngoài vào năm 2023

**2.5. Tài chính thực hiện:**

Từ ngân sách nhà nước đầu tư cho xây dựng CSGD,

Từ ngân sách được cấp của ngành, thu học phí, các khoản dịch vụ theo quy định của UBND tỉnh và vận động tài trợ.

## **VI/ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

### **1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tăng cường BDTX hiệu quả, thiết thực nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

### **2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn, tăng cường hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các tổ tư vấn, giáo viên bộ môn

### **3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

Cải tạo nâng cấp khu lớp học, nhà hiệu bộ.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, trang bị đủ máy chiếu các phòng học. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất; kế toán, nhân viên thiết bị.

### **4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử...Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học

hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, có kế hoạch cán bộ, giáo viên, nhân viên mua sắm máy tính cá nhân.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, tổ công nghệ thông tin.

### **5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục**

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc xây dựng và phát triển Nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước.

+ Ngoài ngân sách: Từ xã hội hóa, ủng hộ của cha mẹ học sinh...

- Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

### **6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường**

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường, đạo đức nhà giáo. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Xây dựng hình ảnh và thương hiệu nhà trường đối với xã hội “ Kỷ cương tốt- Chất lượng cao”

Xác lập thương hiệu, hình ảnh nhà trường đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường.

Người phụ trách: BGH, BCHCD, BCH đoàn, các tổ trưởng, tổ CNTT...

## **VII / TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

### **1. Thành lập Ban chỉ đạo và tuyên truyền**

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Thư ký hội đồng, Bí thư Đoàn

trường, trưởng ban TTND, TB nữ công, Bí thư chi đoàn giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng các tổ tư vấn

- Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân có liên quan đến nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, sơ kết công tác triển khai thực hiện qua từng năm học, từng giai đoạn, rút ra bài học kinh nghiệm, để từ đó điều chỉnh Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

## **2. Lộ trình thực hiện: 3 giai đoạn**

### **2.1 Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến 2023.**

Chỉ tiêu chính:

- Tham mưu với cấp trên điều chỉnh, bổ sung đội ngũ cân đối các bộ môn, đủ số lượng đáp ứng chương trình giáo dục mới.

- Bồi dưỡng đội ngũ vững vàng tư tưởng, nâng cao chất lượng chuyên, môn nghiệp vụ

- Chất lượng giáo dục: Loại Gỏi tăng lên 20%, loại Khá lên 40%

- Trình các cấp tạo điều kiện cải tạo khu Hiệu bộ, bổ sung phòng chức năng.

- Đạt tiêu chí trường “Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”; Đạt kiểm định chất lượng; Đạt chuẩn giai đoạn 2.

### **2.2 Giai đoạn 2: Từ năm 2023 đến 2025.**

Chỉ tiêu chính:

- Bồi dưỡng chất lượng đội ngũ, trình độ thạc sĩ đạt 15%.

- Chất lượng giáo dục: Tăng tỉ lệ Khá lên 45% Giỏi lên 25%

- Hoàn thành việc nâng cấp khu lớp học

- Duy trì và phát triển các tiêu chí trường “Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”, đạt Kiểm định chất lượng, trường Chuẩn quốc gia.

### **2.3 Giai đoạn 3: Từ năm 2026 đến 2030**

Chỉ tiêu chính:

- Phân đấu đạt top 10 xếp hạng trường THPT của tỉnh.



### 3. Phân công nhiệm vụ

#### 3.1. Hiệu trưởng

- Trưởng ban chịu trách nhiệm điều hành và chỉ đạo thực hiện.
- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá triển khai, thực hiện Kế hoạch từng năm học, từng giai đoạn.

#### 3.2. Phó Hiệu trưởng phụ trách dạy và học - Phó ban

Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá các mặt hoạt động dạy và học; lập kế hoạch và chỉ đạo công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, xây dựng các nội dung hoạt động của tổ chuyên môn. Lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu và theo dõi đôn đốc thực hiện, tổ chức các hội thảo chuyên đề theo quy định.

#### 3.3. Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động đoàn thể, cơ sở vật chất và hoạt động ngoài giờ lên lớp - Phó ban

Chỉ đạo hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng kế hoạch rèn luyện hạnh kiểm và nhân cách cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu dạy và học; vệ sinh trường, lớp, chăm sóc cây xanh tạo môi trường sạch sẽ, thoáng mát, an toàn, thân thiện.

#### 3.4. Thư ký Hội đồng

Hỗ trợ các phó ban thiết lập hồ sơ theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, tham mưu, đề xuất các nội dung của kế hoạch. Thông báo các thông tin cần thiết cho hội đồng sư phạm.

#### 3.5. Chủ tịch Công đoàn

Chỉ đạo hoạt động của các tổ Công đoàn thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; giúp đỡ, hỗ trợ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, xem xét đánh giá thi đua và đề xuất khen thưởng cuối năm, cuối giai đoạn. Chú trọng vào các hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, đặc biệt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

#### 3.6. Bí thư Đoàn trường

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để quản lý học sinh. coi trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho học sinh, rèn luyện, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, thành lập

các câu lạc bộ kỹ năng mềm, đổi mới hoạt động đoàn theo hướng phát triển năng lực học sinh, thành lập đội văn nghệ xung kích, tạo ra những sân chơi bổ ích khác cho học sinh.

- Động viên các đoàn viên, các chi đoàn lớp hướng ứng tích cực phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

### 3.7. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực áp dụng triệt để các phương tiện, thiết bị vào trong giảng dạy, hạn chế những tiết dạy không có đồ dùng dạy học, ... chỉ đạo kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên, nâng cao chất lượng của bộ môn, chịu trách nhiệm chất lượng giáo dục môn học.

### 3.8. Tổ Văn phòng

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để đổi mới nâng cao chất lượng phục vụ hoạt động dạy và học, phục vụ nhân dân; thực hiện tốt công tác tài chính, thực hiện nghiêm túc quy định công tác văn thư lưu trữ, quản lý hồ sơ, sổ sách khoa học; nâng cao chất lượng công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu đổi mới của nhà trường.

### 3.9. Tổ trưởng Công đoàn

Phối hợp với Tổ trưởng bộ môn, động viên đội ngũ tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy; mạnh dạn đề xuất các ý tưởng đổi mới sáng tạo, đề xuất khen thưởng các cá nhân điển hình tiên tiến của tổ.

### 3.10. Giáo viên chủ nhiệm

Phối hợp chặt chẽ ba môi trường nhà trường - gia đình - xã hội để giáo dục và rèn luyện hạnh kiểm cho học sinh; tổ chức và hưởng ứng các phong trào thi đua, tổ chức các hoạt động để giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; thường xuyên bám lớp, theo dõi để giúp đỡ, hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, những học sinh nghèo vượt khó trong học tập và rèn luyện.

## **4, Phương thức kiểm tra, đánh giá**

- Sau mỗi năm học tổ chức kiểm tra, đánh giá lại các chỉ tiêu của Kế hoạch, điều chỉnh các giải pháp để tiếp tục triển khai, thực hiện để Kế hoạch đạt được kết quả như đã đề ra.

- Sử dụng bộ tiêu chí đánh giá: Điều lệ trường THPT, Bộ tiêu chí trường Chuẩn quốc gia, Bộ tiêu chí Kiểm định chất lượng; Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, chuẩn giáo viên THPT; Tiêu chuẩn tiêu chí đánh giá công chức viên chức.

- Cuối năm 2023 tổ chức sơ kết giai đoạn 1, xem xét đánh giá những mặt đạt được, những hạn chế, nguyên nhân hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm, điều chỉnh các giải pháp cho phù hợp tình hình thực tế của nhà trường.

## **VII, KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Trên đây là Kế hoạch chiến lược để phát triển trường THPT Phạm Văn Nghị giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030, được thông qua Hội đồng giáo dục nhà trường và tán thành 100%. Các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo phân công. Trong quá trình thực hiện, Ban chỉ đạo sẽ rút kinh nghiệm, tiếp nhận thông tin phản ánh, điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình mới thông qua các cuộc họp giao ban, sơ kết từng giai đoạn; Các bộ phận, cá nhân có gì vướng mắc báo cáo kịp thời về ban chỉ đạo để giải quyết./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Sở GDĐT( để b/c)
- Tổ/nhóm chuyên môn;
- Cán bộ, giáo viên nhà trường;
- Webstie nhà trường;
- Lưu: VT.

**PHÊ DUYỆT**

*(ký và đóng dấu của Chủ tịch Hội đồng trường)*